TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 63/2025/QĐST-HNGĐ	*Đông Hưng, ngày 19 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 109/2025/TBTL-VDS ngày 11 tháng 6 năm 2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh **Nguyễn Trung K**- Sinh năm 1983.

Địa chỉ: Số nhà 55, đường Bùi Sỹ Tiêm, tổ 4, thị trấn Đ H, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

2. Chị **Nguyễn Thị Th**- Sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số nhà 55, đường Bùi Sỹ Tiêm, tổ 4, thị trấn Đ H, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Trung K và chị Nguyễn Thị Th kết hôn tự nguyện ngày 10/10/2013 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đ H, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống và thiếu sự tin tưởng lẫn nhau, hai bên đã sống ly thân tự lo liệu cuộc sống riêng từ cuối năm 2023. Nay anh K và chị Th xác định tình cảm vợ chồng không còn và xin thuận tình ly hôn. Xét thấy, sự thỏa thuận của anh K và chị Th về việc thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, không trái pháp luật và đạo đức xã hội. Vì vậy, cần công nhận cho anh Nguyễn Trung K và chị Nguyễn Thị Th được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Trung K và chị Nguyễn Thị Th có 02 con chung là Nguyễn Đức Thành L, sinh ngày 11/12/2013 và Nguyễn Đức Hải Nam, sinh ngày 03/02/2018. Ly hôn, anh K và chị Th thỏa thuận, anh K trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung Nguyễn Đức Thành L, chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung Nguyễn Đức Hải Nam. Việc cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Anh Nguyễn Trung K và chị Nguyễn Thị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

[4] Về lệ phí Toà án: Anh Nguyễn Trung Kvà chị Nguyễn Thị Thnộp lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (các đương sự không đồng ý đoàn tụ nhưng đã thực sự tự nguyện thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về các vấn đề có liên quan), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Trung Kvà chị Nguyễn Thị Thanh.

- Về con chung: Anh Nguyễn Trung Ktrực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung Nguyễn Đức Thành L, sinh ngày 11/12/2013. Chị Nguyễn Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung Nguyễn Đức Hải N, sinh ngày 03/02/2018. Việc cấp dưỡng nuôi con không đặt ra giải quyết. Hai bên có quyền và nghĩa vụ chăm sóc con chung.

- Về tài sản: Anh Nguyễn Trung K và chị Nguyễn Thị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Toà án: Anh Nguyễn Trung K và chị Nguyễn Thị Th mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh K và chị Th nộp tạm ứng lệ phí theo Biên lai số 0000533 ngày 11/6/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình sang thi hành lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- UBND thị trấn Đông Hưng, huyện Đông Hưng;
- Chi cục THADS huyện Đông Hưng;
- Lưu hồ sơ việc dân sự;
- Lưu HCTP.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị Phương Thảo